

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 84/2024/HS-ST

Ngày: 12-11-2024.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thương- Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83 /2024/TLST-HS ngày 14/10/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST-HS, ngày 29 /10/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không Sinh ngày 30 tháng 9 năm 1988 tại huyện B, tỉnh Q. Nơi ĐKNKTT/Chỗ ở hiện nay: Thôn M, Xã V, huyện B, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Trung U(Đã mất) và bà Hoàng Thị S;

Quá trình bản thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại địa phương, học đến lớp 09/12 thì nghỉ học, sinh sống tại địa phương. Ngày 03/10/2012 bị Công an huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm trật tự công cộng, số tiền 500.000 đồng, đã chấp hành xong. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Mạnh H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Võ Văn C, sinh năm 1975. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại:Thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 17 giờ ngày 01/6/2024 do muốn sử dụng ma túy, nên Nguyễn Mạnh H đã tìm gặp Võ Văn C để hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy hồng phiến và được C đồng ý bán. Sau đó H đưa tiền cho C, C cầm tiền và chỉ cho H gói thuốc Sài Gòn bên đường. H cầm gói thuốc và thấy

bên trong gói thuốc có gói nilong màu đen có chứa 99 viên nén hình tròn, màu hồng, trên mặt mỗi viên có in chữ "WY", nên H cất gói thuốc vào người rồi đi về. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, màu đen, biển kiểm soát 73F1-279.48 (xe của vợ chồng chị Hoàng Thị T và Nguyễn Trung D) đi ra cây xăng H để đổ xăng. H thấy Công an huyện Bồ Trạch đi tuần tra, nên dừng xe và lấy gói ma túy từ trong người vứt xuống dưới đất thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã tiến hành khám xét nơi ở của Võ Văn C, nhưng không phát hiện và thu giữ được gì thêm. Cơ quan CSĐT Công an Bồ Trạch đã niêm phong và trưng cầu giám định 99 viên nén hình tròn, màu hồng. Tại Bản kết luận giám định số 596/KL- KTHS ngày 09/6/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 9,238g (chín phẩy hai trăm ba mươi tám gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 247, Danh mục HIC, ND 57/2022/ND- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch thu giữ 01 (một) phong bì thư được dán kín, có số: 596/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa vỏ bao gói và 9,016g (chín phẩy không trăm mười sáu gam) chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc, nhãn hiệu SAIGON, 01 mảnh nilong màu đen; Thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, có số IMEI: 355696071517177, có số sim 0868904577, điện thoại đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, BKS 73F1- 279.48. Quá trình điều tra xác định điện thoại di động và xe mô tô không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã xử lý trả lại cho chị Hoàng Thị T (em dâu bị cáo H).

Cáo trạng số: 84/CT-VKSBT ngày 11/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; xử phạt bị cáo Hùng từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 02/6/2024; không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được dán kín, có số: 596/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa vỏ bao gói và 9,016g (chín phẩy không trăm mười sáu gam) chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc, nhãn hiệu SAIGON, 01 mảnh nilong màu đen. Thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, có số IMEI: 355696071517177, có số sim 0868904577, điện thoại đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, BKS 73F1-

279.48. Quá trình điều tra xác định điện thoại di động và xe mô tô không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã xử lý trả lại cho chị Hoàng Thị T, nên không xét.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của bị cáo; xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố đối với bị cáo.

[3]Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mặc dù biết rõ Methamphetamine là chất ma túy bị pháp luật Việt Nam cấm tàng trữ trái phép, nhưng ngày 01/6/2024, Nguyễn Mạnh H đã có hành vi tàng trữ 99 (chín mươi chín) viên nén hình tròn, màu hồng, trên mặt mỗi viên có in chữ "WY" có thành phần Methamphetamine khối lượng 9,238gam (chín phẩy hai trăm ba mươi tám gam). Hành vi tàng trữ Methamphetamine của Nguyễn Mạnh H là nguy hiểm cho xã hội, nên Nguyễn Mạnh H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo chẳng những gây nguy hiểm cho xã hội, mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự ở địa phương; bị cáo có quá trình nhân thân xấu. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có bà nội là bà Nguyễn Thị E là Liệt sĩ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

Bị cáo H làm nghề lao động tự do, không ổn định, thu nhập thấp, nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H là có căn cứ.

Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh H, thì nguồn gốc ma túy bị thu giữ là H đã mua của Võ Văn C. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch, đã triệu tập lấy lời khai đối với C và tiến hành đối chất với H nhưng C không thừa nhận là đã bán ma túy cho H. Như vậy, ngoài lời khai của bị cáo H thì không có thêm các chứng cứ khách quan nào khác chứng minh hành vi bán ma túy của Võ Văn C như lời khai của bị can H. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Võ Văn C, nên không xét là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch thu giữ 01 (một) phong bì thư được dán kín, có số: 596/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa vỏ bao gói và 9,016g (chín phẩy không trăm mười sáu gam) chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giảm định), 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc, nhãn hiệu SAIGON, 01 mảnh nilong màu đen là tang vật vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy. Thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, có số IMEI: 355696071517177, có số sim 0868904577, điện thoại đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, BKS 73F1- 279.48. Quá trình điều tra xác định điện thoại di động và xe mô tô không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã xử lý trả lại cho chị Hoàng Thị T (em dâu bị cáo H) nên không xét là có căn cứ.

[6] Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Nguyễn Mạnh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/6/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Mạnh H (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/11/2024) để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được dán kín, có số: 596/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa vỏ bao gói và 9,016g (chín phẩy không trăm mười sáu gam) chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giảm định), 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc, nhãn hiệu SAIGON, 01 mảnh nilong màu đen.

Vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 /10/2024.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/11/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKS ND huyện Bố Trạch;
- VKS ND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Nguyễn Mạnh H;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ;Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân